

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS YÊN ĐỨC

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC NĂM HỌC 2020 – 2021
MÔN : CÔNG NGHỆ 8

(Ban hành theo kế hoạch số : 96/KH-THCSYĐ ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Hiệu trưởng trường)

Cả năm: Thực hiện 35 tuần gồm 54 tiết

Học kì I: Thực hiện 18 tuần gồm 28 tiết

Học kì II: Thực hiện 17 tuần gồm 26 tiết

STT	Tiết	Chương/Bài học (Chủ đề)	Yêu cầu cần đạt	Sử dụng TBDH; Ứng dụng CNTT	Nội dung GD tích hợp	Hướng dẫn thực hiện	Ghi chú (Nội dung điều chỉnh, bổ sung khi thực hiện- nếu có)
1	1	Bài 1: Vai trò của bản vẽ kỹ thuật trong sản xuất và đời sống	- Biết được vai trò của bản vẽ KT đối với sản xuất và đời sống - Có nhận thức đúng với việc học tập môn vẽ KT	CNTT + mô hình các sản phẩm cơ khí	Đạo đức	Chuyển mục I (bài 8) lên thành mục I của bài 1	Bổ sung khái niệm bản vẽ kỹ thuật (mục I, bài 8)
2	2	Bài 2: Hình chiếu.	-Hiểu được thế nào là hình chiếu? -Nhận biết được các hình chiếu của vật thể trên bản vẽ KT.	CNTT + Vật mẫu: bao diêm, bao thuốc lá,... -Bìa cứng gấp thành 3 mặt phẳng chiếu			
3	3	Bài 3: TH: Hình chiếu của vật thể.	-Biết được sự liên quan giữa hướng chiếu và hình chiếu. - Biết được cách bố trí các hình chiếu trên bản vẽ.	CNTT + mô hình cái nệm	Đạo đức		

4	4	Bài 4: Bản vẽ các khối đa diện.	- Nhận dạng được các khối đa diện thường gặp: hình hộp chữ nhật, hình lăng trụ đều, hình chóp đều. - Đọc được bản vẽ vật thể có dạng hình hộp chữ nhật, hình lăng trụ đều, hình chóp đều.	CNTT + Mô hình các khối đa diện: hình HCN, hình LTĐ, hình chóp đều. - Mẫu vật: bao diêm, bút chì 6 cạnh,...	Đạo đức		
5	5	Bài 5: TH: Đọc bản vẽ các khối đa diện.	- Nhận dạng được các khối đa diện thường gặp: hình hộp chữ nhật, hình lăng trụ đều, hình chóp đều. - Đọc được bản vẽ vật thể có dạng hình hộp chữ nhật, hình lăng trụ đều, hình chóp đều.	CNTT + Vật mẫu: Mô hình các vật thể A , B ,C , D (hình 5.2)	Đạo đức		
6	6	Bài 6: Bản vẽ các khối tròn xoay.	-Nhận dạng được các khối tròn xoay thường gặp: hình trụ, hình nón, hình cầu. -Đọc được bản vẽ vật thể có dạng: hình trụ, hình nón, hình cầu.	CNTT + -Mô hình các khối tròn xoay: hình trụ, nón, cầu -Các vật mẫu: vỏ hộp sữa, nón lá, quả bóng,...	Đạo đức		
7	7	Bài 7: TH: Đọc bản vẽ các khối tròn xoay.	-Đọc được bản vẽ các hình chiếu của vật thể có dạng khối tròn xoay. -Vẽ được hình chiếu của vật thể có dạng khối tròn đơn giản. -Phát huy trí tưởng tượng không gian.	CNTT + Mô hình các vật thể (H7.2)	Đạo đức		
8	8	Bài 8: Hình cắt.	-Biết được khái niệm và công dụng của bản vẽ KT -Từ quan sát mô hình và hình vẽ ống lót hiểu được cách vẽ hình cắt và công dụng của hình cắt.	CNTT + -Mô hình ống lót, tấm nhựa làm mặt phẳng cắt.	Đạo đức	Tích hợp lên bài 1	Mục I. Khái niệm bản vẽ kĩ thuật
9	9	Bài 9: Bản vẽ chi tiết.	- Biết được nội dung của bản vẽ chi tiết. - Biết được cách đọc bản vẽ chi tiết đơn giản.	CNTT	Đạo đức		

10	10	Bài 11: Biểu diễn ren.	-Nhận dạng được ren trên bản vẽ chi tiết. - Biết được quy ước vẽ ren.	CNTT + Một số mẫu vật như: bulông, đai ốc, bóng đèn đuôi xoắn	Đạo đức		
11	11	Bài 10: TH: Đọc bản vẽ chi tiết đơn giản có hình cắt. Bài 12: TH: Đọc bản vẽ chi tiết đơn giản có ren.	-Đọc được bản vẽ chi tiết đơn giản có hình cắt. - Đọc được bản vẽ chi tiết có ren.	CNTT	Đạo đức		
12	12	Bài 13: Bản vẽ lắp.	- Biết được nội dung và công dụng của bản vẽ lắp. - Biết được cách đọc bản vẽ lắp đơn giản.	CNTT			
13	13	Bài 14: TH: Đọc bản vẽ lắp đơn giản.	- Đọc được bản vẽ chi Tiết: lắp đơn giản	CNTT + Vật mẫu: Bộ ròng rọc	Đạo đức		
14	14	Bài 15: Bản vẽ nhà.	-Biết được nội dung và công dụng của bản vẽ nhà.	CNTT			
15	15	Ôn tập phần vẽ kĩ thuật.	Hệ thống hóa và hiểu đợc một số kiến thức cơ	CNTT			
16	16	Vai trò của cơ khí trong SX và đời sống.	-Hs phải hiểu được vai trò của cơ khí trong SX và đời sống	CNTT	Đạo đức		
17	17	Kiểm tra chương 1& 2.	Kiểm tra việc nắm bắt kiến thức của học sinh qua chương 1 và 2	Đề KT	Đạo đức		
18	18+19	Bài 18: Vật liệu cơ khí	- Biết được sự đa dạng của sản phẩm cơ khí, quy trình tạo ra sản phẩm cơ khí, tính chất cơ	CNTT + Mẫu vật, vật liệu cơ khí, kim	Đạo đức		

			bản của vật liệu cơ khí	loại đen, kim loại màu, kìm, dao, kéo			
19	20	Bài 20: Dụng cụ cơ khí	- Biết hình dạng, cấu tạo và vật liệu chế tạo các dụng cụ cơ khí cầm tay đơn giản.	CNTT + Vật liệu: cờ lê, mỏ lết, tua vít, ê tô, kìm, búa nguội, cưa, dũa, đục, thước cặp, thước cuộn, thước đo góc	Đạo đức	Không dạy	Mục I.1. b) Thước cặp
20	21	Bài 24: Khái niệm về chi tiết máy và lắp ghép	-Hiểu được khái niệm và phân loại chi tiết máy. -Biết được các kiểu lắp ghép chi tiết máy. -Nhận biết một số mối ghép thông dụng trên các bộ phận máy hoặc đồ gia dụng.	CNTT + Vật liệu: bulông, đai ốc, bánh răng, lò xo, vòng bi.			
21	22	Bài 25: Mối ghép cố định. Mối ghép không tháo được Bài 26: Mối ghép tháo được	- Biết được cấu tạo, đặc điểm và ứng dụng một số mối ghép tháo được thường gặp. - Nhận biết một số mối ghép tháo được trên các bộ phận máy.	CNTT + Vật liệu: cơ cấu tay quay, mối ghép ren, đỉnh vít, bu lông, then, chốt.		- Tích hợp nội dung còn lại với mục I của bài 26 thành chủ đề dạy trong 1 hoặc 2 tiết	- Không dạy Mục II.2. Mối ghép bằng hàn Mục 2. Mối ghép bằng then và chốt
23	23	Bài 27: Mối ghép động	- Biết được cấu tạo, khái niệm mối ghép động, các khớp động	CNTT + Vật liệu: mô hình khớp tịnh tiến, khớp quay			
25	24	Ôn tập phần cơ khí.	học sinh củng cố và khắc sâu những kiến thức đã học.	CNTT			
26	25	Kiểm tra HK I: Phần vẽ KT và cơ khí.	- Đánh giá mức độ học tập của học sinh trong học kì I thông qua khả năng , kĩ năng trình bày bà	ĐỀ KT	Đạo đức		

27	26+27+28	Chủ đề: Truyền, biến đổi chuyển động Bài 29+30+31	- Hiểu được tại sao cần phải truyền chuyển động? - Hiểu được cấu tạo, nguyên lí làm việc và ứng dụng của một số cơ cấu biến đổi chuyển động thường dùng	CNTT + Đồ dùng dạy học: mô hình truyền động đai, truyền động bánh răng, thanh răng, cơ cấu vít- đai ốc, truyền động xích	Đạo đức	Tích hợp với bài 31 thành chủ đề dạy trong 3 tiết	
HỌC KÌ II							
28	29	Bài 32: Vai trò của điện năng trong sản xuất và đời sống.	- Biết được quá trình sản xuất và truyền tải điện năng .	CNTT	Đạo đức		
29	30	Bài 33: An toàn điện	- Hiểu được những nguyên nhân gây ra tai nạn điện, sự nguy hiểm của dòng điện đối với cơ thể con người - Biết được một số biện pháp an toàn điện trong sản xuất và trong đời sống	CNTT + Găng tay, ủng cao su, thảm cách điện, kìm	Đạo đức		
30	31	Bài 34: TH: Dụng cụ bảo vệ an toàn điện	- Hiểu được công dụng, cấu tạo của một số dụng cụ bảo vệ an toàn điện - Sử dụng được một số dụng cụ bảo vệ an toàn điện. - Có ý thức thực hiện nguyên tắc an toàn điện trong khi sử dụng và sửa chữa điện.	GV chuẩn bị vật liệu: Thảm cách điện, giá cách điện, găng tay cao su - Dụng cụ: Bút thử điện, kìm điện, tua vít có chuôi bọc vật liệu cách điện	Đạo đức		
31	32	Bài 35: TH: Cứu người bị tai nạn điện.	- Biết cách tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện một cách an toàn - Sơ cứu nạn nhân kịp thời đúng phương	- Vật liệu và dụng cụ : sào tre, gậy gỗ, ván gỗ khô, vải khô			

			pháp - Có ý thức thực hiện các nguyên tắc an toàn điện trong khi sử dụng và sửa chữa điện có thái độ nghiêm túc thực hành và bảo vệ môi trường lớp học.	...			
32	33	Bài 36: Vật liệu kỹ thuật điện.	- Biết được loại vật liệu nào là vật liệu dẫn điện, vật liệu cách điện, vật liệu dẫn từ.	CNTT + Mẫu vật : dây dẫn, phích cắm điện, ổ điện, nam châm điện, máy biến thế			
33	34+35+36	Chủ đề Stem tự chọn					
34	37	Chủ đề: Dụng cụ điện chiếu sáng (T1) Bài 38: Đồ dùng loại điện – quang. Đèn sợi đốt.	- Học sinh hiểu được cấu tạo và nguyên lý làm việc của đèn sợi đốt	CNTT			
35	38	Chủ đề: Dụng cụ điện chiếu sáng (T2) Bài 39: Đèn huỳnh quang.	- Học sinh hiểu được cấu tạo và nguyên lý làm việc của đèn huỳnh quang.	CNTT	Đạo đức		
36	39	Chủ đề: Dụng cụ điện chiếu sáng (T3) Bài 40: TH: Đèn ống huỳnh quang.	- Hiểu được cấu tạo, nguyên lý làm việc của đèn ống huỳnh quang, chấn lưu và tắc te. - Hiểu được nguyên lý hoạt động và cách sử dụng đèn ống huỳnh quang.	1 Cuộn băng dính cách điện, 5 dây điện hai lõi, kìm cắt dây, tuốt dây. - 1 đèn ống huỳnh quang 220V loại 0,6m, 1 chấn lưu điện cảm phù hợp với công suất của	Đạo đức		

				đèn.			
37	40	Bài 41,42 Đồ dùng loại điện - nhiệt. Bàn là.	- Hiểu được cấu tạo, nguyên lý làm việc của đồ dùng loại điện – nhiệt - Hiểu được cấu tạo, nguyên lý làm việc và cách sử dụng bàn là điện. - Hiểu được cấu tạo, nguyên lý làm việc và cách sử dụng của động cơ điện một pha - Hiểu được nguyên lý làm việc và cách sử dụng quạt điện,	CNTT	Đạo đức	- Không dạy - Tích hợp nội dung còn lại vào bài 41, sử dụng thời lượng của bài 41 và bài 42 để dạy	Mục I. Bếp điện
38	41	Bài 44: Bài 44 Đồ dùng loại điện – cơ: Quạt điện	- Hiểu được nglí làm việc của đồ dùng loại điện cơ - Biết được cấu tạo và chức năng của các bộ phận của đồ dùng loại điện cơ - Hiểu được nglí làm việc và cách sd quạt điện.	CNTT		Mục III. Máy bơm nước khuyến khích HS tự đọc	
39	42	Ôn tập chương 6, 7.	- Biết hệ thống được những kiến thức cơ bản đã học của chương VI và chương VII.	CNTT			
40	43	Kiểm tra thực hành.	- Giúp học sinh nắm vững được kiến thức trọng tâm.		Đạo đức		
41	44	Bài 46: Máy biến áp một pha	- Hiểu được cấu tạo, nguyên lý làm việc của máy biến áp một pha - Hiểu được chức năng, cách sử dụng của máy biến áp một pha . -Máy biến áp một pha	CNTT + Mẫu vật : Máy biến áp một pha, các bộ phận tháo rời			(Mục 2 không dạy).

42	45	Bài 48: Sử dụng hợp lý điện năng.	- Biết sử dụng điện năng một cách hợp lý an toàn, tiết kiệm - Có ý thức tiết kiệm điện năng.	CNTT			
43	46	Bài 45; 49: TH: Quạt điện- Tính toán điện năng tiêu thụ trong gia đình.	- Hiểu được cấu tạo của quạt điện, động cơ điện, cánh quạt. - Hiểu được các số liệu kỹ thuật. - Biết cách tính toán toàn bộ điện năng trong một gia đình, một phòng học.	CNTT + mô hình các mẫu vật, lá thép, lõi thép, dây quấn.			
44	47	Chủ đề: Mạng điện trong nhà Bài 50: Đặc điểm và cấu tạo của mạng điện trong nhà.	- Hiểu được đặc điểm của mạng điện trong nhà. - Hiểu được cấu tạo, chức năng một số phân tử của mạng điện trong nhà.	CNTT			
45	48	Chủ đề: Mạng điện trong nhà Bài 51: Thiết bị đóng - cắt, lấy điện, bảo vệ mạng điện trong nhà	- Hiểu được đặc điểm của mạng điện trong nhà. - Hiểu được công dụng, cấu tạo của cầu chì, aptomat. - Hiểu được nguyên lý làm việc, vị trí lắp đặt của những thiết bị nêu trong mạch điện	CNTT + một số thiết bị như cầu dao, ổ cắm, phích cắm. CNTT + cầu chì, aptomat			
46	49	Ôn tập phần kỹ thuật điện.	- HS hệ thống lại toàn bộ các kiến thức đã học. - HS biết tóm tắt kiến thức dưới dạng sơ đồ	CNTT			
47	50	Kiểm tra học kỳ II.	- Kiểm tra toàn bộ các kiến thức đã học.	Đề KT			

48	51+52+ 53+54	Chủ đề: Mạch điện Bài 55: Sơ đồ điện. Bài 56: TH: Vẽ sơ đồ nguyên lí mạch điện. Bài 57: TH vẽ sơ đồ lắp đặt mạch điện Bài 58: Thiết kế mạch điện.	- Hiểu được khái niệm, sơ đồ nguyên lý và sơ đồ lắp đặt mạch điện (Quy ước, phân loại). - HS hiểu được cách vẽ sơ đồ nguyên lý mạch điện. - HS hiểu được cách vẽ sơ đồ lắp đặt (từ sơ đồ nguyên lý) mạch điện. - HS vẽ được sơ đồ nguyên lý, sơ đồ lắp đặt (từ sơ đồ nguyên lý) một số mạng điện trong nhà (đơn giản).	CNTT Máy chiếu - Bản vẽ sơ đồ mạch điện; - Mô hình sơ đồ mạch điện			-Bài 55,56,57,58 tích hợp thành chủ đề dạy trong 4 tiết.
----	-----------------	---	---	---	--	--	--

HIỆU TRƯỞNG DUYỆT

Lê Thị Kim Oanh

Đông Triều, ngày 25 tháng 9 năm 2020

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Hà Liễu